

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp.HCM ngày 26 tháng 06 năm 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

To: - The State Securities Commission;
 - Ho Chi Minh City Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: Lê Thị Bích Nga

2/ Giới tính/Sex: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 16/08/1996

4/ Nơi sinh/Place of birth: Xã Tân Tiến, tỉnh Đắk Lắk

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ID card No. (or Passport No.): 066196007092

Ngày cấp/Date of issue: 17/08/2021 Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: Thôn 2, Xã Tân Tiến, tỉnh Đắk Lắk

9/ Số điện thoại/Telephone number: 035.691.7872.

10/ Địa chỉ email/Email: nga.le@saigontourist.com.vn

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ (DSP)

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Ban kiểm soát

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: chuyên viên phòng Tài chính Kế toán Tổng Công ty du lịch Sài Gòn TNHH Một thành viên

14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ, trong đó:/Number of shares in possession 0 shares , accounting for 0% of registered capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): 0 cổ phần

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 0 cổ phần

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): Không có

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*/List of affiliated persons of declarant:

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relations hip with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DSP	Lê Thị Bích Nga				CCCD			Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn 2 Xã Tân Tiến tỉnh Đắk Lắk	0	0	26/06/2026		Bổ nhiệm Kiểm soát viên	
1.0 1	DSP	Lê Thế Dũng			Cha				Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn 2 Xã Tân Tiến tỉnh Đắk Lắk	0	0	26/06/2026		Có quan hệ với người nội bộ	
1.0 2	DSP	Nguyễn Thị Thu Hồng			Mẹ	CCCD			Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn 2 Xã Tân Tiến tỉnh Đắk Lắk	0	0	26/06/2026		Có quan hệ với người nội bộ	
1.0 3	DSP	Lê Thế Vinh			Anh trai					Thôn 2 Xã Tân Tiến tỉnh Đắk Lắk	0	0	26/06/2026		Có quan hệ với người nội bộ	
1.0 4	DSP	Nguyễn Hồng			Chị dâu	CCCD			Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn 2 Xã Tân Tiến tỉnh Đắk Lắk	0	0	26/06/2026		Có quan hệ với người nội bộ	

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: **Không có**

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: **Không có**

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)
(*Signature, full name*)



Lê Thị Bích Nga

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp.HCM ngày 26 tháng 06 năm 2026
Ho Chi Minh City, 26th June 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM.

To: - The State Securities Commission;
 - Ho Chi Minh City Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: Lê Thị Bích Nga

2/ Giới tính/Sex: Nữ/ Female

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 16/08/1996

4/ Nơi sinh/Place of birth: Xã Tân Tiến, tỉnh Đắk Lắk/ Tan Tien Commune, Dak Lak Province

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ID card No. (or Passport No.): 066196007092

Ngày cấp/Date of issue: 17/08/2021 Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội/ Police Department for Administrative Management of Social Order

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/ Vietnamese

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: Thôn 2, Xã Tân Tiến, tỉnh Đắk Lắk/ Hamlet 2, Tan Tien Commune, Dak Lak Province

9/ Số điện thoại/Telephone number: 035.691.7872.

10/ Địa chỉ email/Email: nga.le@saigontourist.com.vn

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ (DSP)/ Phu Tho Tourist Service Joint Stock Company (DSP)

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Ban kiểm soát/ Member of the Board of Supervisors

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: chuyên viên phòng Tài chính Kế toán Tổng Công ty du lịch Sài Gòn TNHH Một thành viên/ Finance and Accounting Specialist – Saigontourist Group

14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ, trong đó:/Number of shares in possession 0 shares , accounting for 0% of registered capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Ownning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): 0 cổ phần/ shares

+ Cá nhân sở hữu/ Ownning by Individual: 0 cổ phần/ shares

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): Không có/ None

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DSP	Lê Thị Bích Nga				CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Police Department for Administrative Management of Social Order	Thôn 2 Xã Tân Tiền tỉnh Đắk Lắk Hamlet 2, Tan Tien Commune, Dak Lak Province	0	0	26/06/2026		Bổ nhiệm Kiểm soát viên Appointed as Supervisor	
1.0 1	DSP	Lê Thế Dũng			Cha Father	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Police Department for Administrative Management of Social Order	Thôn 2 Xã Tân Tiền tỉnh Đắk Lắk Hamlet 2, Tan Tien Commune, Dak Lak Province	0	0	26/06/2026		Có quan hệ với người nội bộ Related with Internal Persons	
1.0 2	DSP	Nguyễn Thị Thu Hồng			Mẹ Mother	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Police Department for Administrative Management of	Thôn 2 Xã Tân Tiền tỉnh Đắk Lắk Hamlet 2, Tan Tien Commune, Dak Lak Province	0	0	26/06/2026		Có quan hệ với người nội bộ Related with	

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
									Social Order						Internal Persons	
1.0 3	DSP	Lê Thế Vinh			Anh trai Elder Brother	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Police Department for Administrative Management of Social Order	Thôn 2 Xã Tân Tiền tỉnh Đắk Lắk Hamlet 2, Tan Tien Commune, Dak Lak Province	0	0	26/06/2026		Có quan hệ với người nội bộ Related with Internal Persons	
1.0 4	DSP	Nguyễn Hồng			Chị dâu Sister-in- law	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Police Department for Administrative Management of Social Order	Thôn 2 Xã Tân Tiền tỉnh Đắk Lắk Hamlet 2, Tan Tien Commune, Dak Lak Province	0	0	26/06/2026		Có quan hệ với người nội bộ Related with Internal Persons	

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

/ Related person as prescribed in Clause 46, Article 4 of the Law on Securities dated 26 November 2019.

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): Không có/ None*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/ None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

(Signed)

Lê Thị Bích Nga